



MASTER PL-C 4 chân

MASTER PL-C 18W/865/4P 1CT/5X10BOX

MASTER PL-C là đèn huỳnh quang compact công suất trung bình hiệu suất tốt, thường được dùng trong các thiết bị chiếu sáng chung trong cửa hàng bán lẻ, khách sạn và văn phòng. Công nghệ bắc cầu do Philips sáng chế đảm bảo hiệu suất tối ưu trong chiếu sáng, mang lại ánh sáng dồi dào hơn và hiệu suất cao hơn công nghệ uốn cong ống huỳnh quang. Phiên bản đèn 4 chân được thiết kế để hoạt động kèm bộ điều khiển điện tử HF có tích hợp khởi động nóng và được cung cấp kèm để cắm/rút.

Cảnh báo và An toàn

- Đặc tính kỹ thuật và điện của đèn tùy thuộc vào điều kiện hoạt động, tức là nhiệt độ môi trường xung quanh và vị trí thấp sáng cũng như bộ điều khiển HF được sử dụng
- Tuổi thọ bóng đèn giảm nếu thường xuyên bật tắt và các điện cực không được khởi động nóng đúng cách
- Khả năng bóng đèn vỡ gây ảnh hưởng đến sức khỏe người dùng là gần như không thể. Nếu bóng đèn bị vỡ, hãy thông gió cho phòng trong 30 phút và tháo các bộ phận ra, tốt hơn là nên đeo găng tay. Đặt các bộ phận vào một túi nhựa kín và mang đến các cơ sở xử lý chất thải địa phương để tái chế. Không sử dụng máy hút bụi.

Dữ liệu sản phẩm

Thông tin chung	
Đế dui đèn	G24Q-2 [G24q-2]
Thông tin kỹ thuật về đèn	
Mã màu	865 [CCT of 6500K]
Quang thông	1.120 lm
Ký hiệu màu sắc	Ánh sáng ban ngày mát
Nhiệt độ màu tương ứng (Nom)	6500 K
Quang hiệu (định mức) (Danh định)	62,3 lm/W
Chỉ số hoàn màu (CRI)	80
Vận hành và điện	
Mức tiêu thụ điện	18,0 W

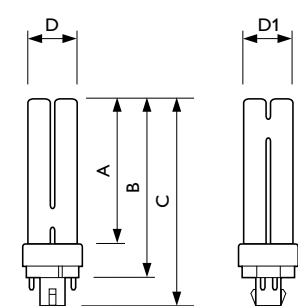
Dòng điện bóng đèn (Danh định)	0,230 A
Điều khiển và điều chỉnh độ sáng	
Có thể điều chỉnh độ sáng	Có
Phê duyệt và ứng dụng	
Hàm lượng thủy ngân (Hg) (Danh định)	1,4 mg
Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h	20 kWh
Dữ liệu sản phẩm	
Tên sản phẩm khác	MASTER PL-C 18W/865/4P 1CT/5X10BOX
Tên sản phẩm đầy đủ	MASTER PL-C 18W/865/4P 1CT/5X10BOX
Mã sản phẩm đầy đủ	871150027704600

MASTER PL-C 4 chân

Mã đơn hàng	927907286501
Số vật liệu (12NC)	927907286501
Phần tử - Số lượng trên một bộ	1
EAN/UPC - Sản phẩm/Hộp	8711500277046

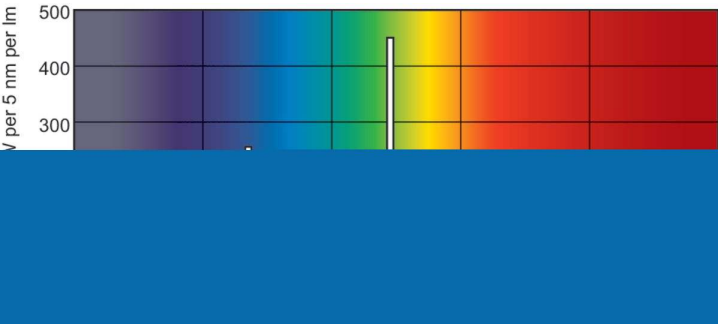
Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài	50
EAN/UPC - Vỏ	8711500277121

Bản vẽ kích thước



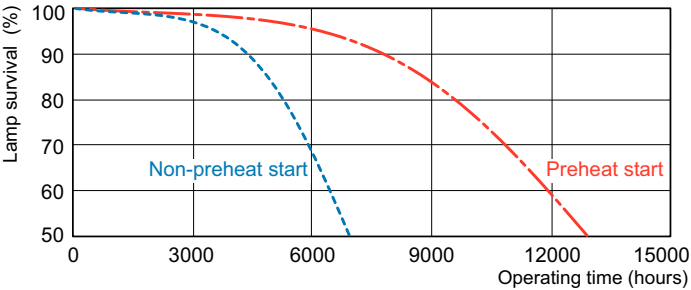
Product	D (max)	D1 (max)	A (max)	B (max)	C (max)
MASTER PL-C 18W/865/4P 1CT/5X10BOX	27,1 mm	27,1 mm	109,5 mm	128,0 mm	142,9 mm

Dữ liệu phân bố ánh sáng

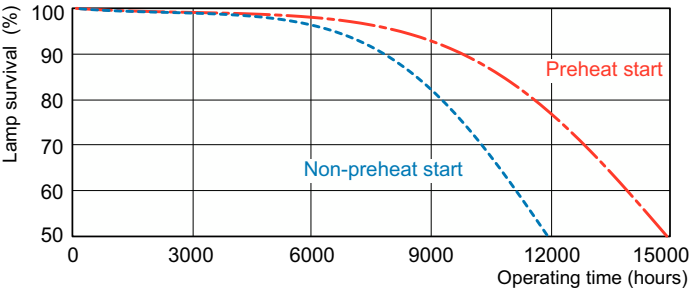


Spectral Power Distribution Colour - MASTER PL-C 18W/865/4P 1CT/5X10BOX

Tuổi thọ



Life Expectancy Diagram - MASTER PL-C 18W/865/4P 1CT/5X10BOX



Life Expectancy Diagram - MASTER PL-C 18W/865/4P 1CT/5X10BOX

MASTER PL-C 4 chân

Tuổi thọ



Lumen Maintenance Diagram - MASTER PL-C 18W/865/4P 1CT/5X10BOX

